TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2018/HSST
Ngày: 04-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Cải

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hữu B, sinh năm 1975 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số A đường T, phường T1, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1942 và bà: Kiều Thị Q, sinh năm 1949; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 25-01-2018 Công an phường Năng Tĩnh thành phố Nam Định xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nhân thân: ngày 25-7-2011 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 26-01-2018, chuyển tạm giam ngày 01-02-2018; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Tuấn A, anh Phạm Xuân Q (không triệu tập tham gia phiên tòa; vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26-01-2018, tổ công tác Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ A đường P, phường T, thành phố N kiểm tra hành chính đối với Phạm Hữu B đang đi xe đạp một mình, B đã thả trên tay phải xuống đất 01 gói ni lông màu xanh, tổ công tác đã kịp thời thu giữ kiểm tra bên trong là gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, B khai là Heroine. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định; đưa B cùng người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ của B 01 chiếc xe đạp mi ni màu xanh đã cũ.

Bản Kết luận giám định số 123/GĐKTHS ngày 28-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong trưng cầu giám định là ma túy, loại ma túy là Heroine, có khối lượng là 0,152 (không phẩy một trăm năm mươi hai) gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Hữu B khai: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 26-01-2018, B đi xe đạp từ nhà đến khu vực ngõ A đường P, phường T, thành phố N mua của nam thanh niên không rõ lai lịch 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng cầm trên tay phải đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an bắt giữ, thu giữ và niêm phong gói ma túy.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKSTPNĐ ngày 09-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Phạm Hữu B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Hữu B khai: Ngày 26-01-2018, bị cáo mua của nam thanh niên không rõ lai lịch 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt giữ, thu giữ và niêm phong gói ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, trả lại bị cáo chiếc xe đạp nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Hữu B khai nhận đã mua 01 gói ma túy cất giấu trong tay mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ, niêm phong vật chứng có sự chứng kiến của những người làm chứng. Bản kết luận giám định số 123/GĐKTHS ngày 28-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng thu giữ của bị cáo được niêm phong trưng cầu giám định là ma túy, loại ma túy là Heroine, có khối lượng là 0,152 (không phẩy một trăm năm mươi hai) gam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 lần bị kết án, đã được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Chiếc xe đạp là tài sản của bị cáo, không phải là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26-01-2018.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 123/GĐKTHS , trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe đạp nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-4-2018).

3. Án phí: Bị cáo Phạm Hữu B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hữu B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định ;
- Công an tp. Nam Định ;
- Chi cục THADS tp. Nam Định ;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diện